

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Quyết định số 2814/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 về việc quy định các khoản thu, mức thu và quản lý, sử dụng trong các cơ sở giáo dục công lập

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2814/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh quy định các khoản thu, mức thu và quản lý, sử dụng trong các cơ sở giáo dục công lập.

Liên Sở Tài chính – Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quyết định 2814/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh như sau:

1. Các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập :

- Các khoản thu, mức thu tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thực hiện theo quy định tại Điều 2 - Quyết định số 2814/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh, trong đó mức thu các khoản thu thỏa thuận là mức thu tối đa.

- Căn cứ vào tính chất và nội dung các khoản thu, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục phải xây dựng kế hoạch thu, thực hiện chế độ miễn giảm thu cho các đối tượng theo quy định hiện hành và phương án sử dụng nguồn thu cụ thể, chi tiết để tổ chức thực hiện, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

- Căn cứ quy định tại Điều 5 - Quyết định số 2814/QĐ-UBND của UBND tỉnh và điều kiện thực tế của nhà trường, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục thống nhất với phụ huynh học sinh về các đợt thu đối với từng khoản thu thỏa thuận để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế. Thủ trưởng các cơ sở giáo dục quyết định công tác tổ chức thu cho phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

- Ngoài các khoản thu theo quy định tại Quyết định số 2814/QĐ-UBND ngày 16/12/2013, các cơ sở giáo dục công lập không được thu bất kỳ các khoản thu nào khác.

2. Nội dung chi, mức chi một số khoản thu thỏa thuận :

- Tiền nước uống: Chi mua nước uống bảo đảm vệ sinh, dụng cụ, vật tư, phục vụ học sinh uống nước.

- Tiền học thêm ngày thứ 7 ở Mầm non, học tin học ở Tiểu học, học thêm ở THCS, THPT, GDTX-HN: Chi thù lao cho giáo viên trực tiếp giảng dạy 80%; chi cho quản lý, tổ chức lớp học thêm, mua sắm tài liệu phục vụ dạy thêm 15%; trả tiền điện nước, hao mòn tài sản phục vụ việc dạy thêm 5%.

- Tiền học nghề phổ thông ở THCS: căn cứ các quy định hiện hành và điều kiện thực tế; các cơ sở giáo dục xây dựng dự toán chi cho từng nội dung (chi cho giáo viên, chi thực hành, chi mua nguyên phụ liệu,...), thống nhất với lãnh đạo Hội đồng trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh để tổ chức thực hiện theo đúng quy trình thỏa thuận.

- Tiền thu ôn thi đại học tổ chức trong các trường THPT: Chi cho giáo viên 90%; bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ 5%; mua văn phòng phẩm, đồ dùng dạy học, điện nước, vệ sinh, tăng cường cơ sở vật chất và chi khác phục vụ dạy và học 5%.

- Tiền ăn bán trú và phục vụ bán trú: Chi bữa ăn chính và bữa ăn phụ; chăm sóc bán trú (bồi dưỡng người trực tiếp chăm sóc, cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ bán trú); mua sắm trang thiết bị phục vụ trực tiếp cho học sinh bán trú (giường, chiếu, chăn, khăn mặt, bát, đĩa, xoong, nồi, bếp ga...).

- Chi khoản thu coi xe đạp: Chi trả công cho người trực tiếp coi xe; mua vật tư, công cụ phục vụ trực tiếp cho việc coi xe.

- Tiền sửa chữa nhỏ, mua sắm trang thiết bị: Sửa chữa, bảo dưỡng các công trình kiến trúc, bàn ghế ngồi học sinh; thay thế thiết bị bóng đèn, quạt trong lớp học; sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm trang thiết bị dạy và học có tính cấp bách hoặc phục vụ nhu cầu thiết yếu của học sinh.

3. Quản lý, sử dụng các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập:

- Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện quản lý, thanh toán bằng tiền mặt theo Nghị định 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định hiện hành của nhà nước.

- Các cơ sở giáo dục cụ thể hóa từng nội dung thu, chi; mức thu, chi trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị để tổ chức thực hiện; việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 và Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24/9/2007 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006.

- Học phí, lệ phí tuyển sinh là nguồn thu của ngân sách nhà nước được để lại cho đơn vị quản lý và sử dụng theo chế độ quy định; trong đó 40% số thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương, số còn lại bổ sung chi hoạt động giảng dạy và học tập; các đơn vị hạch toán ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước 6 tháng 01 lần và phải được tổng hợp vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm.

- Tiền thu thi nghề phổ thông thực hiện theo Quyết định 288/QĐ-UBND ngày 31/01/2013 của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 147/HDLĐ-TC-GD&ĐT ngày 20/3/2013 của Liên sở Tài chính – Giáo dục và Đào tạo.

- Khoản thu, chi hộ Bảo hiểm y tế thực hiện Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT BYT-BTC ngày 14/8/2009 của Liên bộ Bộ Y tế, Bộ Tài chính.

- Các khoản thu viện trợ, tài trợ bằng tiền, hoặc hiện vật của các tổ chức và cá nhân (nhà tài trợ, viện trợ) thực hiện theo quy định của Pháp luật và yêu cầu, mục đích của nhà nhà viện trợ, tài trợ (nếu có).

- Các khoản thu thỏa thuận theo quy định, thực hiện chi phải bảo đảm các điều kiện sau :

+ Theo đúng mục đích kế hoạch huy động đối với từng khoản thu đã thỏa thuận với phụ huynh học sinh và cấp có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương, không sử dụng nguồn thu này cho nhiệm vụ chi khác;

+ Đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định và quy chế chi tiêu nội bộ;

+ Có chứng từ hợp pháp, hợp lệ, được Chủ tài khoản hoặc người được Ủy quyền quyết định chi.

- Đối với các khoản thu thỏa thuận, trường hợp đã hết nhiệm vụ chi nhưng còn dư nguồn thì phải thỏa thuận với Hội phụ huynh học sinh để có phương án sử dụng và huy động năm học tiếp theo phù hợp.

4. Tổ chức hạch toán kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán:

4.1. Tổ chức hạch toán và báo cáo tài chính.

- Các cơ sở giáo dục công lập khi thu các khoản thu phải phát hành phiếu thu tiền theo quy định.

- Các cơ sở giáo dục công lập mở sổ sách theo dõi riêng đối với từng khoản thu, chi theo năm ngân sách và theo từng năm học.

- Các khoản thu, chi tại các cơ sở giáo dục công lập phải được tổ chức hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán, gửi báo cáo theo quy định tại Quyết định số 19/QĐ-BTC ngày 30/03/2006 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Ban hành Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; Tổ chức công khai tài chính theo Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 21/5/2005 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai đối với các đơn vị dự toán ngân sách và

các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Các đơn vị dự toán cấp 1 thực hiện việc tổng hợp chung các khoản thu, chi của các đơn vị trực thuộc, tổ chức hạch toán kế toán và báo cáo tài chính gửi cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định.

4.2. Báo cáo định kỳ.

- Phòng Giáo dục và đào tạo chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính kế hoạch huyện, thành phố tổng hợp báo cáo tình hình thu, chi các khoản ngoài học phí của các đơn vị trực thuộc và gửi báo cáo về UBND huyện, sở Tài chính, sở Giáo dục và đào tạo trước ngày 15 tháng 10 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo gửi báo cáo về sở Tài chính theo quy định tại mục c, khoản 2, điều 9 Quyết định 2814/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ngoài báo cáo nêu trên, các cơ sở giáo dục tổng hợp báo cáo tình hình thu, chi các khoản ngoài học phí (theo năm học) của đơn vị mình và gửi báo cáo về đơn vị dự toán cấp I và cấp có thẩm quyền cho phép thu để theo dõi quản lý trước ngày 15 tháng 10 hàng năm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề xuất đề nghị phản ánh kịp thời về sở Tài chính, sở Giáo dục và Đào tạo để phối hợp giải quyết./.

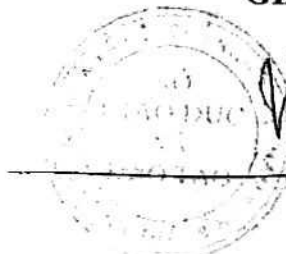
**SỞ TÀI CHÍNH
GIÁM ĐỐC**



Tạ Ngọc Giáo

Tạ Ngọc Giáo

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC**



Đặng Phương Bắc

Đặng Phương Bắc

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- UBND các huyện, TP;
- KBNN tỉnh, KBNN các huyện;
- Phòng TCKH các huyện, TP;
- Phòng GD & ĐT huyện, TP;
- Lưu: sở Tài chính, sở GD &ĐT.